

Số: 01/2023/QĐST-VDS

Ngày: 27- 3- 2023

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ SƠ THẨM
(Về việc yêu cầu tuyên bố một người đã chết)**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C K , TỈNH P T

Thành phần giải quyết việc dân sự:

- Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Đ T T

- Thư ký phiên họp: Ông N H P - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C K , tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C K tham gia phiên họp: Bà N K Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C K , tỉnh P T , mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2022/TLST-VDS ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc yêu cầu tuyên bố một người đã chết. Theo quyết định mở phiên họp việc dân sự sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 03/2023/QĐST-VDS ngày 20 tháng 3 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau:

1. Người yêu cầu: Bà C T E , sinh năm 1974

Địa chỉ: khu P , xã T , huyện C K , tỉnh P T (Có mặt)

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông C K T , sinh năm 1932

Nơi cư trú cuối cùng: khu P , xã T , huyện C K , tỉnh P T (Người bị yêu cầu tuyên bố đã chết, ông T vắng mặt).

- Ông T V H , sinh năm 1959

- Bà T T N , sinh năm 1959

- Bà T T T , sinh năm 1962

- Ông T V K , sinh năm 1964

- Bà T T Đ , sinh năm 1976

Đều có địa chỉ: khu P , xã T , huyện C K , tỉnh P T

(ông H, bà N , bà T , ông K , bà Đ đều vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ VIỆC:

- **Người yêu cầu bà C T E trình bày:** Bố tôi là ông C K T , sinh năm 1932, mẹ tôi là bà N T T , sinh năm 1934. Bố mẹ tôi kết hôn với nhau năm 1957 và sinh được 06 người con là: ông T V H , sinh năm 1959; ông T T N , sinh năm 1959;

Bà T T T , sinh năm 1962; Ông T V K , sinh năm 1964; Bà C T E, sinh năm 1974, Bà T T Đ , sinh năm 1976. Đều có địa chỉ: khu P , xã T , huyện C K , tỉnh P T .

Tháng 5/1980, bố tôi bỏ nhà đi không nói gì với mẹ tôi và các con, trong thời gian chung sống giữa bố mẹ tôi không có mâu thuẫn gì, bố tôi là người có sức khỏe bình thường, không bị bệnh tâm thần, kể từ khi bố tôi bỏ nhà đi đến nay không lần nào liên lạc với mẹ tôi và các con, cũng không liên lạc với anh em trong nhà. Kể từ khi bố tôi bỏ nhà đi gia đình chúng tôi đã hỏi thăm và tìm kiếm thông tin của bố tôi ở nhiều nơi nhưng cũng không có tin tức gì về việc bố tôi đang làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết. Hiện nay mẹ tôi đã chết, trước khi mẹ tôi chết có bàn bạc với các anh chị em của tôi là chuyển nhượng toàn bộ diện tích đất ở đất vườn đang đứng tên của mẹ tôi sang cho tôi, tất cả các anh chị em của tôi đều đồng ý. Nhưng khi đến chính quyền địa phương làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất sang cho tôi thì không làm được và yêu cầu tôi phải làm thủ tục tuyên bố ông C K T là bố đẻ tôi đã chết thì mới làm được thủ tục chuyển quyền sử dụng đất sang tên tôi theo quy định của pháp luật. Để thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo đúng quy định của luật, tôi đề nghị Toà án nhân dân huyện C K tuyên bố bố tôi là ông C K T đã chết kể từ tháng 5/1980.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông H , bà N , bà T , ông K , bà Đ đều thống nhất trình bày:** Các ông bà đều xác định ông C K T là bố đẻ của ông, bà, sự việc ông C K T bỏ nhà đi không nói gì cho mẹ của các ông, bà là bà N T T và các con từ tháng 5/1980 như bà C T E trình bày là đúng sự thật. Nay bà C T E đề nghị Toà án nhân dân huyện C K tuyên bố ông C K T đã chết kể từ tháng 5/1980 các ông, bà đề nghị Toà án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C K phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến trong quá trình giải quyết việc dân sự đến trước thời điểm ban hành quyết định giải quyết việc dân sự Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo pháp luật tố tụng.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự được quy định tại Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 149, khoản 2 Điều 180, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 392, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 71, Điều 72, khoản 2 Điều 147 và Điều 148 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà C T E yêu cầu tuyên bố ông C K T , sinh năm 1932 là đã chết là có căn cứ chấp nhận.

Đề nghị:

- Chấp nhận đơn yêu cầu của bà C T E, tuyên bố ông C K T đã chết kể từ ngày 01/6/1980.

- Về quan hệ nhân thân và quan hệ về tài sản của ông C K T giải quyết theo quy định tại Điều 72 Bộ luật dân sự 2015.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự và lệ phí tố tụng: Bà C T E phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm và lệ phí đăng thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông C K T theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của người yêu cầu và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện C K nhận định:

1. *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:* Xét đơn yêu cầu của bà C T E tuyên bố một người đã chết đối với ông C K T, sinh năm 1932. Có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích là: khu P, xã T, huyện C K, tỉnh P T.

Tại trích lục khai sinh của bà C T E thể hiện bố đẻ là ông C K T, mẹ đẻ là bà N T T, từ căn cứ trên xác định bà C T E và ông C K T có quan hệ là cha - con ruột. Do vậy, bà E có đủ tư cách yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự tuyên bố một người đã chết đối với ông C K T. Do vậy, đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C K theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

2. *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên họp người yêu cầu có mặt, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông H, bà N, bà T, ông K, bà Đ đều vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt tại phiên họp là phù hợp với Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện C K tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

3. *Về nội dung yêu cầu:* Xét yêu cầu của bà E về việc yêu cầu tuyên bố một người đã chết đối với ông C K T, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều đồng ý với yêu cầu tuyên bố một người đã chết đối với ông C K T của bà E và đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

3.1 Quá trình giải quyết đơn yêu cầu của bà C T E, Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ tại công an xã T cung cấp như sau: “ Ông C K T trước năm 1980 có hộ khẩu thường trú tại khu P, xã T, huyện C K, tỉnh P T. Năm 1980, ông T bỏ nhà đi khỏi địa phương, ông đi đâu, làm gì, không báo cáo chính quyền địa phương và công an xã T nên không nắm được, kể từ năm 1980 đến nay ông T không trở về địa phương, không có thông tin xác thực nào của ông T, ông T không làm thủ tục cắt khẩu đến địa phương nào khác. Do ông T vắng mặt tại nơi cư trú quá lâu, theo quy định của pháp luật về cư trú đã xóa tên ông T khỏi hộ khẩu thường trú tại khu P, xã T, huyện C K, tỉnh P T. Vì vậy hiện nay ông T không còn hộ khẩu tại xã T, huyện C K, tỉnh P T”. Như vậy, có cơ sở xác định địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích của ông C K T là: khu P, xã T, huyện C K, tỉnh P T.

3.2. Tòa án nhân dân huyện C K ban hành Quyết định số 04/2022/QĐST-VDS ngày 08/11/2022 về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông C K T và đã được đăng trên báo Công Lý 03 (ba) số liên tiếp gồm các số 92, số 93, số 94, được phát hành vào các ngày 18, 23, 25/11/2022 và được phát sóng trên Đài quảng cáo và dịch vụ truyền thông (VOVAMS) tại Hà Nội vào khung giờ 17 giờ 30 phút các ngày 27, 28, 29/11/2022 và được đăng phát trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh P T. Đến nay đã hết thời hạn 04 (bốn) tháng kể từ ngày đăng phát thông báo lần đầu tiên là ngày 18/11/2022 nhưng việc tìm kiếm thông tin của ông C K T vẫn không có kết quả không có thông tin gì về ông C K T còn sống hay đã chết.

Kể từ ngày biết được tin tức cuối cùng của ông C K T là tháng 05/1980 đến nay, ông C K T đã đi biệt tích khỏi địa phương là 43 năm. Do vậy, đã đủ điều kiện tuyên bố ông C K T đã chết theo điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự: *“Biệt tích 5 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống”*.

Từ những phân tích nêu trên, có đủ cơ sở kết luận: Yêu cầu tuyên bố một người đã chết của bà C T E đối với ông C K T là có căn cứ phù hợp với điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71, khoản 2 Điều 147, Điều 148 Bộ luật dân sự 2015, xác định ngày chết của ông C K T là ngày 01/6/1980.

- Về quan hệ nhân thân và quan hệ về tài sản của ông C K T giải quyết theo quy định tại Điều 72 Bộ luật dân sự 2015.

- Về lệ phí và lệ phí chi phí tố tụng: bà C T E phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm và lệ phí đăng, phát thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú trên Báo công lý và trên sóng của Đài VOVAMS theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, Khoản 2 Điều 180, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 392, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 71, Điều 72, khoản 2 Điều 147 và Điều 148 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà C T E.

Tuyên bố: Ông C K T, sinh năm 1932. Nơi cư trú cuối cùng: khu P, xã T, huyện C K, tỉnh P T, đã chết kể từ ngày 01/06/1980.

Khi Quyết định của Tòa án tuyên bố ông C K T đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân và gia đình và quan hệ nhân thân khác của ông C K T được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của ông C K T được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của ông T được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Về lệ phí và lệ phí tố tụng giả quyết việc dân sự: Bà C T E phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0008046 ngày 03/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C K và 3.000.000đ (Ba triệu đồng) lệ phí đăng phát Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú trên Báo công lý và trên sóng của Đài VOVAMS theo quy định của pháp luật. Bà C T E đã nộp đủ các khoản lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm và lệ phí tố tụng.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày. Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày toà án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện C K ;
- Chi Cục THADS huyện C K ;
- UBND xã T ;
- Các đương sự;
- Lưu VP;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Đỗ Thị Thảo

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐST-VDS

Cẩm Khê, ngày 29 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
MỞ PHIÊN HỌP GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ- TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ hồ sơ thụ lý việc dân sự số: 02/2022/VDS-ST ngày 26/4/2022 về việc yêu cầu tuyên bố một người đã chết.

Căn cứ điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Mở phiên họp công khai giải quyết Việc dân sự tuyên bố một người đã chết:

-Người yêu cầu: Anh Nguyễn Văn Lý - sinh năm: 1977

Địa chỉ: khu Phú Thịnh, xã Tạ Xá, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ

-Người bị yêu cầu: Chị Hoàng Thị Diên- sinh năm: 1979

Nơi cư trú cuối cùng: khu Phú Thịnh, xã Tạ Xá, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ

2. Những người tiến hành tố tụng tại phiên họp:

- Thẩm phán- chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Thị Thảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thanh Nga.

- Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Hải Phú- Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê

Thời gian mở phiên họp: Vào hồi 8 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 9 năm 2022.

Địa điểm: Tại trụ sở TAND huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: đường Hoa Khê, thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Nơi nhận:

-Các đương sự;

THẨM PHÁN

- VKS huyện;
- Lưu HS.

Đỗ Thị Thảo